

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày: 31/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Tím và ông Nguyễn Trọng Bộ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021; Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS ngày 17/5/2021 đối với bị cáo:

LÒ VĂN T, sinh năm 1984.

Nơi ĐKKHKT: Bản P, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Lò Văn C, sinh năm 1962; Mẹ: Quàng Thị U, sinh năm 1964.

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Cà Thị Q, sinh năm 1983 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2009/HSST ngày 16/9/2009, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La đã xử phạt Lò Văn T 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/2013/HSST ngày 28/3/2013, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La đã xử phạt Lò Văn T 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị tạm giữ từ ngày 05/02/2021, đến ngày 10/02/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

** Người làm chứng:*

1. Bà Lê Thị L, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương

2. Anh Đoàn Hữu H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương.

3. Ông Nguyễn Hồng Thái, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(Bị cáo có mặt; những người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 04/02/2021, Lò Văn T đi xe ô tô khách từ xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương đến khu vực đường tàu thuộc thành phố Hải Phòng mua của 01 người phụ nữ không quen biết 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa ma túy loại Heroine với giá 200.000đ, mục đích để sử dụng. Sau đó T cất giấu gói ma túy vào túi quần bên trái đang mặc, đi xe khách về phòng trọ ở thôn T, xã C, huyện K rồi chia gói ma túy trên thành 05 gói giấy nhỏ cho vào 01 túi nilon màu trắng để trong túi quần bên trái. 8 giờ ngày 05/02/2021, T lấy túi nilon chứa ma túy cầm ở tay trái đi ra khu vực hành lang trước cửa phòng trọ định sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang; thu giữ: Trong lòng bàn tay trái của T 01 túi nilon màu trắng bên trong có 05 gói giấy nhỏ màu trắng, kích thước mỗi gói 1,5cm x 0,5cm bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng; T khai đó là Heroine do T mua về để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 125/KLGD-PC09 ngày 07/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Lò Văn T gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,207 gam, là ma túy loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,141 gam ma túy loại Heroine, 01 túi nilon màu trắng và 05 mảnh giấy màu trắng được niêm phong số 125/KLGD-PC09. Tại giai đoạn điều tra, Lò Văn T thừa nhận hành vi phạm tội.

Trong vụ án này, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lý lịch người bán chất ma túy cho Lò Văn T; ông Nguyễn Hồng T là người cho T thuê phòng trọ nhưng không biết T cất giấu ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT – VKS ngày 11/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị xem xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét về nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Luật phí, lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử phạt: Lò Văn T từ 16 đến 19 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05/02/2021.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản, công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,141 gam ma túy loại Heroine, 01 túi nilon màu trắng và 05 mảnh giấy màu trắng được niêm phong số 125/KLGD-PC09.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nhưng do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Kim Thành; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai những người làm chứng. Tất cả những lời khai này cũng phù hợp khách quan với những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án cũng như Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương về chất bột màu trắng đã thu giữ của bị cáo là Heroine, có tổng khối lượng 0,207 gam.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 08 giờ 00 phút ngày 05/02/2021, tại thôn Thanh Liên, xã Cộng Hoà, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; Lò Văn T có hành vi cất giấu trái phép ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,207 gam với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội*: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, nhân thân đã 02 lần bị pháp luật trừng trị về tội phạm ma túy nên hơn ai hết bị cáo hiểu rất rõ những tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình cũng như đối với xã hội và sự trừng phạt nghiêm khắc của pháp luật đối với loại tội phạm này. Nhưng bị cáo không những tu dưỡng, cải tạo để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện tội phạm về ma túy, tiếp tay cho một tệ nạn xã hội nguy hiểm mà nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh, bài trừ; điều này thể hiện sự coi thường, bất chấp pháp luật, do vậy xét xử vụ án nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] *Hình phạt bổ sung*: Do bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6] *Xử lý vật chứng*: Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,141 gam ma túy loại Heroine, 01 túi nilon màu trắng và 05 mảnh giấy màu trắng được niêm phong số 125/KLGD-PC09. Đây là những vật chứng thu giữ trong vụ án; số ma túy thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, 01 túi nilon và 05 mảnh giấy màu trắng không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu hủy.

[7] *Án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nhưng do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- *Căn cứ vào*: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều

136 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Luật phí, lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Tuyên bố*: Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- *Áp dụng hình phạt chính*: Xử phạt Lò Văn T 18 (mười tám) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05/02/2021.

- *Xử lý vật chứng*: Tịch thu cho tiêu huỷ 0,141 gam ma túy loại Heroine, 01 túi nilon màu trắng và 05 mảnh giấy màu trắng được niêm phong số 125/KLGD-PC09. (*Số lượng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành*).

- *Án phí*: Lò Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo*: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương.
- VKSND huyện Kim Thành.
- Công an huyện Kim Thành.
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Kim Thành.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo.

Chu Văn Nghĩa